

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52 /2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Công ty Cổ Phần Chứng khoán Nhất Việt
Năm báo cáo 2015

I. Thông tin chung

1. *Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 100/UBCK-GP
- Vốn điều lệ: 135.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 135.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: 117-119-121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM
- Số điện thoại: (08) 6255 6586
- Số fax: (08) 6255 6580
- Website: www.vfs.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có):

2. *Quá trình hình thành và phát triển*

- Quá trình hình thành và phát triển: ngày thành lập 13/10/2008, không có sự kiện quan trọng nào phát sinh từ ngày thành lập đến nay.
- Các sự kiện khác: Không có

3. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

- Ngành nghề kinh doanh: Môi giới chứng khoán, Tư vấn đầu tư chứng khoán, Tự doanh chứng khoán, Giao dịch ký quỹ.
- Địa bàn kinh doanh: trụ sở chính công ty số 117-119-121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM; Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt chi nhánh Hà nội, số 21 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội.

4. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban điều hành đứng đầu là Tổng giám đốc và Giám đốc Khối chức năng.
- Cơ cấu Bộ máy quản lý:

Đại hội đồng cổ đông:

| Stt | Tên cổ đông | Tỉ lệ sở hữu (%) |
|-----|-------------------|------------------|
| 1 | Công ty Vina Toyo | 5,00 |

| | | |
|----|------------------------------------|------------|
| 2 | Công ty CP Căn Nhà mơ ước Hà Nội | 3,93 |
| 3 | Trần Hữu Quỳnh | 8,52 |
| 4 | Công ty CP Ngân Sơn | 5,00 |
| 5 | Công ty CP Cát Lợi | 15,00 |
| 6 | Công ty CP Đầu tư Vinataba | 2,22 |
| 7 | Công ty CP Đầu tư Căn Nhà mơ ước | 5,93 |
| 8 | Công ty CP Căn Nhà Mơ Ước Đông Nam | 4,36 |
| 9 | Cty CP Sản Sứ Thủy Tinh Việt nam | 0,74 |
| 10 | 42 cổ đông thể nhân khác | 49,30 |
| | Tổng cộng | 100 |

Hội đồng quản trị:

Hiện nay Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên

| | |
|-----------------------|----------------------------|
| Ông Phan Văn Tạo | Chủ tịch Hội đồng Quản trị |
| Ông Lê Khương Vang | Ủy viên |
| Ông Nguyễn Xuân Phước | Ủy viên |
| Ông Đặng Đức Trung | Ủy viên |
| Ông Thái Hoàng Long | Ủy viên |

Ban kiểm soát

Hiện nay Ban kiểm soát có 03 thành viên:

| | |
|------------------------|----------------------|
| Bà Nguyễn Thị Thu Bình | Trưởng ban kiểm soát |
| Ông Nguyễn Đức Thuận | Thành viên |
| Ông Trương Bình An Sơn | Thành viên |

Ban giám đốc

Hiện nay Ban Giám đốc gồm các thành viên sau:

| | |
|---------------------|---------------------|
| Ông Nguyễn Kim Chi | Người được ủy quyền |
| Ông Nguyễn Văn Khoa | Kế toán trưởng |

– Các công ty con, công ty liên kết: Không có

5. Định hướng phát triển

– Các mục tiêu chủ yếu của Công ty trong năm 2015, định hướng chung là: Thận trọng, tránh mạo hiểm, không mở rộng quy mô kinh doanh; Tiết kiệm chi phí; Coi môi giới là dịch vụ nền tảng, tận dụng cơ hội tự doanh tốt hơn;

– Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Công ty sẽ thực hiện chiến tái cơ cấu vốn trong năm 2016.

- Duy trì hiệu quả hoạt động quản trị rủi ro, nhằm đảm bảo tuân thủ chặt chẽ các quy định của cơ quan quản lý, đồng thời kiểm soát được rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động của Công ty.

– Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

6. *Các rủi ro: Rủi ro thị trường, rủi ro thanh toán, rủi ro hoạt động:* Không phát sinh.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

– Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2015 (đơn vị: triệu đồng)

| | |
|----------------------------|--------|
| Tổng Doanh thu: | 22.646 |
| Tổng chi phí: | 20.399 |
| Lợi nhuận trước thuế TNDN: | 2.247 |

Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Tổng doanh thu năm 2015 là 22, tỷ đồng đạt 85,13% so với kế hoạch là 26,6 tỷ đồng. Tổng chi phí là 20,4 tỷ đồng đạt 102,69% so với kế hoạch là 19,9 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế TNDN cả năm 2015 là 2,2 tỷ đồng đạt 33,36% so với kế hoạch là 6,7 tỷ đồng.

So với thực hiện năm 2014, trong năm 2015, Tổng chi phí giảm 1,99%. Trong đó, chi phí hoạt động kinh doanh tăng 0,4%, chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 3,53%; Doanh thu giảm 14,69% và Lợi nhuận Công ty giảm 60,8%.

Nguyên nhân: Năm 2015 vẫn là một năm vẫn còn khó khăn của nền kinh tế. Thị trường chứng khoán chịu sự tác động mạnh mẽ từ biến động lớn của giá dầu thế giới đã ảnh hưởng đến nền kinh tế nói chung, thị trường chứng khoán nói riêng. Bên cạnh đó, các công ty chứng khoán phải đối mặt với nhiều khó khăn do sự cạnh tranh diễn ra mạnh mẽ hơn do nhu cầu của nhà đầu tư đòi hỏi về chất lượng sản phẩm, dịch vụ cũng như các mức phí giao dịch chứng khoán.

Do đó, với việc coi dịch vụ môi giới là nền tảng nên Công ty đã tập trung cải tiến quy trình nghiệp vụ, nâng cấp và phát triển sản phẩm dịch vụ, thực hiện thuê phần mềm giao dịch chứng khoán mới,... Cho nên dù thị trường chứng khoán còn nhiều khó khăn nhưng doanh thu hoạt động môi giới của Công ty chiếm 77,3% tổng doanh thu toàn Công ty đạt 102% so với kế hoạch và vượt 30% so với Doanh thu Môi giới- dịch vụ năm 2014.

Năm 2015, thận trọng tự doanh, với định hướng thực hiện tái cấu trúc vốn và tăng cường kiểm soát rủi ro nên trong năm qua việc giảm dần đầu tư tự doanh của Công ty đồng nghĩa với doanh thu tự doanh giảm nên đã ảnh hưởng lớn hoạt động kinh doanh của Công ty. Doanh thu tự doanh năm 2015 chiếm tỷ trọng 12,1% trên tổng doanh thu toàn công ty, đạt 36% so với kế hoạch và 27% so với doanh thu tự doanh năm 2014.

Tổ chức và nhân sự

– Danh sách Ban điều hành:

| stt | Danh sách Ban điều hành | Tóm tắt lý lịch | Tỉ lệ sở hữu Cổ phần có quyền biểu quyết |
|-----|-------------------------|-----------------|--|
| | | | |

| | | | |
|---|-----------------|---|-------|
| 1 | Thái Hoàng Long | Số CMND: 022383492 Địa chỉ thường trú: B15-8 Chung cư Khánh Hội, 360C Bến Vân Đồn, P1, Q4, Tp. HCM Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh | 0% |
| 2 | Nguyễn Văn Khoa | Số CMND: 271175238 Địa chỉ thường trú: 111/15 đường số 8, P.11, Q.Gò Vấp, Tp.HCM Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính kế toán | 4,63% |

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không thay đổi
- Số lượng cán bộ, nhân viên: 39 người
- 2. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*
 - a) Các khoản đầu tư lớn: Không phát sinh.
 - b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có
- 3. *Tình hình tài chính*
 - a) Tình hình tài chính

| Chỉ tiêu | Năm 2014 | Năm 2015 | % tăng giảm |
|---|-----------------|-----------------|-------------|
| <i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i> | | | |
| Tổng giá trị tài sản | 171.252.069.831 | 165.338.760.506 | -4% |
| Doanh thu thuần | 26.545.114.706 | 22.645.753.696 | -17% |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 5.731.438.422 | 2.246.648.432 | -155% |
| Lợi nhuận khác | 0 | 0 | |
| Lợi nhuận trước thuế | 5.731.438.422 | 2.246.648.432 | -155% |
| Lợi nhuận sau thuế | 5.731.438.422 | 2.236.280.697 | -156% |
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | | | |
| <i>* Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i> | | | |
| Tổng giá trị tài sản | | | |

| | | | |
|----------------------------|--|--|--|
| Doanh thu | | | |
| Thuế và các khoản phải nộp | | | |
| Lợi nhuận trước thuế | | | |
| Lợi nhuận sau thuế | | | |

b) Các chỉ tiêu khác:

c) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Các chỉ tiêu | Năm 2014 | Năm 2015 | Ghi chú |
|---|----------|----------|---------|
| <i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> | | | |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn | 4,3 | 5,3 | |
| + Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn | 4,3 | 5,3 | |
| <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i> | | | |
| + Hệ số Nợ/Tổng tài sản | 0,15 | 0,18 | |
| + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | 0,18 | 0,22 | |
| <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i> | | | |
| + Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân | | | |
| + Doanh thu thuần/Tổng tài sản | 0,16 | 0,14 | |
| <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i> | | | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | 0,22 | 0,1 | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | 0,04 | 0,02 | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | 0,03 | 0,01 | |
| + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | 0,22 | 0,1 | |

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 13.500.000 cổ phần

10
 CÔNG
 HỮU
 NH
 1-

- Loại cổ phần đang lưu hành: phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 13.500.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty hay cam kết của người sở hữu: 0 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu cổ đông lớn, cổ đông nhỏ:

| Stt | Tên cổ đông | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|------------------------------------|------------------|
| | Cổ đông lớn | |
| 1 | Công ty Vina Toyo | 5,00 |
| 2 | Trần Hữu Quỳnh | 8,52 |
| 3 | Công ty CP Đầu tư Căn Nhà mơ ước | 5,93 |
| 4 | Công ty CP Ngân Sơn | 5,00 |
| 5 | Công ty CP Cát Lợi | 15,00 |
| | Cổ đông nhỏ | |
| 1 | Công ty CP Căn Nhà mơ ước Hà Nội | 3,93 |
| 2 | Công ty CP Đầu tư Vinataba | 2,22 |
| 3 | Công ty CP Căn Nhà Mơ Ước Đông Nam | 4,36 |
| 4 | Cty CP Sành Sứ Thủy Tinh Việt nam | 0,74 |
| 5 | 42 cổ đông thể nhân | 49,30 |

- Cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân:

| Stt | Tên cổ đông | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|------------------------------------|------------------|
| | Cổ đông tổ chức | |
| 1 | Công ty Vina Toyo | 5,00 |
| 2 | Công ty CP Căn Nhà mơ ước Hà Nội | 3,93 |
| 3 | Công ty CP Đầu tư Vinataba | 2,22 |
| 4 | Công ty CP Ngân Sơn | 5,00 |
| 5 | Công ty CP Cát Lợi | 15,00 |
| 6 | Công ty CP Căn Nhà Mơ Ước Đông Nam | 4,36 |
| 7 | Công ty CP Đầu tư Căn Nhà mơ ước | 5,93 |
| 8 | Cty CP Sành Sứ Thủy Tinh Việt nam | 0,74 |
| | Cổ đông cá nhân | |
| 9 | 43 cổ đông thể nhân | 57,82 |

- Cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài:

| Stt | Tên cổ đông | Tỷ lệ sở hữu (%) |
|-----|----------------------------------|------------------|
| | Cổ đông trong nước | |
| 1 | Công ty Vina Toyo | 5,00 |
| 2 | Công ty CP Căn Nhà mơ ước Hà Nội | 3,93 |
| 3 | Trần Hữu Quỳnh | 8,52 |
| 4 | Công ty CP Ngân Sơn | 5,00 |

| | | |
|----|------------------------------------|-------|
| 5 | Công ty CP Cát Lợi | 15,00 |
| 6 | Công ty CP Đầu tư Vinataba | 2,22 |
| 7 | Công ty CP Đầu tư Căn Nhà mơ ước | 5,93 |
| 8 | Công ty CP Căn Nhà Mơ Ước Đông Nam | 4,36 |
| 9 | Cty CP Sành Sứ Thủy Tinh Việt nam | 0,74 |
| 10 | 42 cổ đông thể nhân khác | 49,30 |
| | Cổ đông nước ngoài | |
| | Không có | |

- Cổ đông nhà nước và các cổ đông khác:

| Stt | Tên cổ đông | Tỉ lệ sở hữu (%) |
|-----|------------------------------------|------------------|
| | Cổ đông nhà nước | |
| | Không có | |
| | Cổ đông khác | |
| 1 | Công ty Vina Toyo | 5,00 |
| 2 | Công ty CP Căn Nhà mơ ước Hà Nội | 3,93 |
| 3 | Trần Hữu Quỳnh | 8,52 |
| 4 | Công ty CP Ngân Sơn | 5,00 |
| 5 | Công ty CP Cát Lợi | 15,00 |
| 6 | Công ty CP Đầu tư Vinataba | 2,22 |
| 7 | Công ty CP Đầu tư Căn Nhà mơ ước | 5,93 |
| 8 | Công ty CP Căn Nhà Mơ Ước Đông Nam | 4,36 |
| 9 | Cty CP Sành Sứ Thủy Tinh Việt nam | 0,74 |
| 10 | 42 cổ đông thể nhân khác | 49,30 |

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Các đợt tăng vốn cổ phần trong năm bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu...vvv thành cổ phần: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:*

Tổng doanh thu năm 2015 là 22,6 tỷ đồng đạt 85,13% so với kế hoạch là 26,6 tỷ đồng. Tổng chi phí là 20,4 tỷ đồng đạt 103% so với kế hoạch là 19,9 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế TNDN cả năm 2015 là 2,2 tỷ đồng đạt 33,36% so với kế hoạch là 6,7 tỷ đồng.

So với thực hiện năm 2014, trong năm 2015, Tổng chi phí giảm 1,99%. Trong đó, chi phí hoạt động kinh doanh tăng 0,4%, chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 3,53%; Doanh thu giảm 14,69% và Lợi nhuận Công ty giảm 60,8%.

Nguyên nhân: Năm 2015 vẫn là một năm vẫn còn khó khăn của nền kinh tế. Thị trường chứng khoán chịu sự tác động mạnh mẽ từ biến động lớn của giá dầu thế giới đã ảnh

10-
NG T
PH
IG K
IẤ
TP.HC

hưởng đến nền kinh tế nói chung, thị trường chứng khoán nói riêng. Bên cạnh đó, các công ty chứng khoán phải đối mặt với nhiều khó khăn do sự cạnh tranh diễn ra mạnh mẽ hơn do nhu cầu của nhà đầu tư đòi hỏi về chất lượng sản phẩm, dịch vụ cũng như các mức phí giao dịch chứng khoán. Do đó, với việc coi dịch vụ môi giới là nền tảng nên Công ty đã tập trung cải tiến quy trình nghiệp vụ, nâng cấp và phát triển sản phẩm dịch vụ, thực hiện thuê phần mềm giao dịch chứng khoán mới,... Cho nên dù thị trường chứng khoán còn nhiều khó khăn nhưng doanh thu hoạt động môi giới của Công ty vẫn tương đương với năm 2014. Tuy nhiên, với định hướng thực hiện tái cấu trúc vốn và tăng cường kiểm soát rủi ro nên trong năm qua việc giảm dần đầu tư tự doanh của Công ty đồng nghĩa với doanh thu tự doanh giảm nên đã ảnh hưởng lớn hoạt động kinh doanh của Công ty.

– Những tiến bộ Công ty đã đạt được: Mặc dù tình hình thị trường còn nhiều khó khăn nhiều Công ty Chứng khoán phải thu hẹp hoạt động, cắt giảm nhân sự, rút bớt nghiệp vụ,...nhưng Công ty vẫn duy trì hoạt động hoạt động ổn định và có lãi.

2. *Tình hình tài chính*

a) *Tình hình tài sản*

Tổng tài sản năm 2015 của Công ty đạt hơn 165 tỷ đồng trong đó tài sản ngắn hạn chiếm hơn 94% với giá trị hơn 155 tỷ đồng.

Tổng tài sản trong năm 2015 giảm 3,5 % so với cùng kỳ năm 2014, từ hơn 171 tỷ đồng xuống còn hơn 165 tỷ đồng. Trong đó, tài sản dài hạn giảm từ 10,3 tỷ đồng xuống còn 9,7 tỷ đồng và tài sản ngắn hạn giảm từ 160,9 tỷ đồng xuống 155,6 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu là do các khoản đầu tư giảm từ 8,5 tỷ xuống còn 1,7 tỷ đồng.

Vòng quay tổng tài sản năm 2015 là 0,13 so với Vòng quay tổng tài sản năm 2014 là 0,16 giảm 0,03 (lần).

Không có nợ phải thu và tài sản xấu làm ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh của công ty.

b) *Tình hình nợ phải trả*

– Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ: Kết thúc năm 2015, Nợ phải trả của Công ty hơn 29 tỷ đồng giảm 21,8% tương ứng 8,1 tỷ đồng so với năm 2014, chiếm khoảng 17,7% so với tổng nguồn vốn.

– Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: không có

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:*

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai:* Công ty sẽ thực hiện triển khai trên thực tế các hoạt động tái cơ cấu vốn vào năm 2016.

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán, trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần:* Không có.

IV. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty: Theo báo cáo tại Đại hội đính kèm*

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:*

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

| Danh sách thành viên | Chức danh | Tỉ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết | Thành viên độc lập/ thành viên không điều hành/thành viên khác | Số lượng chức danh thành viên HĐQT nắm giữ tại các công ty khác |
|-----------------------|----------------------------|--|--|---|
| Ông Phan Văn Tạo | Chủ tịch Hội đồng Quản trị | 0,82% | khác | 02 công ty |
| Ông Lê Khương Vang | Ủy viên | 0% | khác | 01 công ty |
| Ông Nguyễn Xuân Phước | Ủy viên | 4,22% | khác | 01 công ty |
| Ông Đặng Đức Trung | Ủy viên | 0% | khác | 01 công ty |
| Ông Thái Hoàng Long | Ủy viên | 0% | khác | 01 công ty |

b) Các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng Đầu tư, Tiểu ban Quản trị rủi ro

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp:

| Stt | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------------|------------|--|
| 1 | 01/2015/NQ/VFS-HĐQT | 13/01/2015 | Thông qua việc thuê phần mềm Dolphin |
| 2 | 02/2015/NQ/VFS-HĐQT | 16/01/2015 | Thông qua việc Ủy quyền cho Ban Giám đốc công ty ký kết các văn bản với đối tác trong tiến trình thực hiện chủ trương của HĐQT về tái cấu trúc Công ty. |
| 3 | 03/2015/NQ/VFS-HĐQT | 16/04/2015 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán. - Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2015. - Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2015. - Thống nhất xin chủ trương của ĐHĐCĐ về việc điều chỉnh Điều lệ VFS cho phù |



| | | | |
|---|----------------------|------------|--|
| | | | <p>hợp với Luật Doanh nghiệp mới có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2015.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng quản trị giao Ban giám đốc (BGĐ) tiếp tục thực hiện chủ trương của HĐQT đối với việc triển khai trên thực tế các hoạt động tái cơ cấu vốn. |
| 4 | 04/2015/NQ/VFS-HĐQT0 | 01/10/2015 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh 08 tháng đầu năm 2015. - Hội đồng quản trị giao Ban giám đốc tiếp tục thực hiện chủ trương của HĐQT đối với việc triển khai trên thực tế các hoạt động tái cơ cấu vốn. |
| 5 | 05/2015/NQ/VFS-HĐQT | 29/12/2015 | <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh 11 tháng năm 2015. - Thông qua việc chấp thuận đơn từ nhiệm chức danh Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty và Giám đốc Chi nhánh Hà Nội của ông Thái Hoàng Long kể từ ngày 08/01/2016. Việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Thái Hoàng Long sẽ được chính thức thông qua tại ĐHĐCĐ năm 2016. - Thông qua phương án tái cấu trúc Công ty và kế hoạch kinh doanh năm 2016. - Thông qua phương án nhân sự mới. - Thông qua phương hướng xử lý công nợ. - Thông qua việc trình ĐHĐCĐ năm 2016 phê chuẩn chủ trương tái cấu trúc Công ty. |

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Không có

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Tiểu ban đầu tư và Tiểu ban quản trị rủi ro hoạt động đúng theo quy chế và quy định đã ban hành của Công ty.

f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm: Không có

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Danh sách thành viên BKS Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết

| | |
|-------------------------------------|----|
| Bà Nguyễn Thị Thu Bình - Trưởng BKS | 0% |
| Ông Nguyễn Đức Thuận - Thành viên | 0% |
| Ông Trương Bình An Sơn - Thành viên | 0% |

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Số lượng: 02 cuộc họp, nội dung và kết quả cuộc họp: thực hiện kiểm soát hoạt động 06 tháng đầu và cả năm 2015.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Hội đồng quản trị: Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích.

| | | |
|-----------------------|---------------|-------------|
| Ông Phan Văn Tạo | Chủ tịch HĐQT | 117.166.667 |
| Ông Lê Khương Vang | Ủy viên | 94.233.332 |
| Ông Nguyễn Xuân Phước | Ủy viên | 94.233.332 |
| Ông Đặng Đức Trung | Ủy viên | 94.233.332 |
| Ông Thái Hoàng Long | Ủy viên | 0 |

Ban kiểm soát

| | | |
|------------------------|------------|------------|
| Bà Nguyễn Thị Thu Bình | Trưởng BKS | 15.000.000 |
| Ông Nguyễn Đức Thuận | Thành viên | 45,499,996 |
| Ông Trương Bình An Sơn | Thành viên | 31.166.664 |
| Ông Lê Hoàn Vũ | Thành viên | 14,111,110 |

Ban giám đốc

| | | |
|---------------------|----------------|-------------|
| Ông Thái Hoàng Long | Tổng Giám đốc | 862.528.835 |
| Ông Nguyễn Văn Khoa | Kế toán trưởng | 354.354.275 |



b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với cổ đông nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng ...) |
|-----|---------------------------|----------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|---|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| 1 | Đặng Đức Trung | | 514.000 | 3,81% | 0 | 0 | Bán |

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với Cổ đông nội bộ: Không có

d) Những nội dung chưa thực hiện được theo quy định của pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục, kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty: Không có

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS).

- Ý kiến của kiểm toán:

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt tại ngày 31/12/2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam, các chính sách kế toán áp dụng cho Công ty chứng khoán và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính được đính kèm theo đây.

Đại diện theo pháp luật của Công ty
Chủ tịch HĐQT



Phan Văn Tạo